

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó Giáo Sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên chính ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học ; Chuyên ngành: Vi sinh Y học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: HUỲNH MINH TUẤN

2. Ngày tháng năm sinh: 12/02/1976 Nam ; Nữ Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: Thôn Liên Trì, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1194/3 Bạch Đằng, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ: 35 đường 47, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại di động: 0909 349 918; E-mail: huynhtuan@ump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

7.1. Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM).

– Từ năm 2000 – 2018: Giảng viên Bộ môn Vi sinh (nay là Bộ môn Vi sinh – Ký sinh), Khoa Y, Đại học Y Dược TPHCM.

– Từ năm 2018 – nay: Phó Trưởng Bộ môn Vi sinh – Ký sinh, Khoa Y, Đại học Y Dược TPHCM.

7.2. Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.

– Từ năm 2006 – nay: Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.

– Từ năm 2018 – nay: Quản lý và điều hành Khoa Vi sinh, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.

Chức vụ: Hiện nay là Phó Trưởng bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng bộ môn Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Vi sinh – Ký sinh, Khoa Y, Đại học Y Dược TPHCM, thuộc Bộ Y tế.

Địa chỉ cơ quan: 217 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Điện thoại cơ quan: (+84-28) 3855 8411; Địa chỉ Email: daihocduoc@ump.edu.vn

Fax: (+84-28) 3855 2304.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có) :.....

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 01 tháng 11 năm 1999; số văn bằng: 149355 – Số vào sổ: 193/DH99; ngành: Y đa khoa; chuyên ngành: Bác sĩ Y khoa; Nơi cấp bằng: Đại học Y Dược TPHCM – Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 14 tháng 12 năm 2005; chuyên ngành: Sinh học phân tử và Tế bào; Nơi cấp bằng: Đại học Arkansas - Hoa Kỳ.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 05 tháng 04 năm 2017; số văn bằng: 004436 – Số vào sổ: 002/2017/TS-ĐHYD; ngành: Y học; chuyên ngành: Vi sinh y học; Nơi cấp bằng: Đại học Y Dược TPHCM – Việt Nam.

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày...tháng.....năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐCDGS cơ sở: Đại học Y Dược TPHCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Y

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của các gói giải pháp phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện.

- Nghiên cứu về vi khuẩn đa kháng, bao gồm MRSA (tụ cầu vàng kháng methicillin), CRE (vi khuẩn đường ruột kháng carbapenem), CRAB (*Acinetobacter baumannii* kháng carbapenem), CRPsA (*Pseudomonas aeruginosa* kháng carbapenem).

- Nghiên cứu về vệ sinh tay, vệ sinh môi trường trong Bệnh viện.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 05 HVCH (04 hướng dẫn chính và 01 hướng dẫn phụ) bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành 06 đề tài NCKH.

+ NCKH cấp Sở Khoa học và Công nghệ: 02 đề tài (chủ nhiệm: 01 đề tài, đồng chủ nhiệm: 01 đề tài).

+ NCKH cấp ĐHYD: 04 đề tài (chủ nhiệm: 01 đề tài, đồng chủ nhiệm: 02 đề tài, thành viên nghiên cứu chính: 01 đề tài).

- Đã công bố 37 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế:

+ 31 bài báo đăng trên các tạp chí uy tín trong nước (trong đó, có 26 bài báo khoa học là tác giả chính).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước + 06 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín (trong đó, có 03 bài báo khoa học ứng viên là tác giả chính).

- Đã xuất bản 03 quyển sách: chủ biên 01 giáo trình đại học; tham gia biên soạn 01 giáo trình; tham gia biên soạn 01 tài liệu hướng dẫn gồm tập 1 và tập 2.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2014 - 2015	Chiến sĩ thi đua cấp bộ	Số 393/QĐ-BYT ngày 04/02/2016 của Bộ Y Tế
2015 - 2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 4652/QĐ-ĐHYD-TCCB ngày 28/11/2016 của Đại học Y Dược TPHCM.
2016 - 2017	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 4103/QĐ-ĐHYD ngày 29/09/2017 của Đại học Y Dược TPHCM.
2017	Bằng khen cấp Bộ “Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác y tế năm 2017”	Số 1436/QĐ-BYT ngày 23/02/2018 của Bộ Y tế
2017 - 2018	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 5227/QĐ-ĐHYD ngày 12/11/2018 của Đại học Y Dược TPHCM.
2018 - 2019	Bằng khen Thủ tướng “Đã có thành tích xuất sắc, đạt Giải thưởng Quốc tế, Vệ sinh tay xuất sắc Châu Á – Thái Bình Dương”, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.	Số 13/QĐ-TTg ngày 04/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ
	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 5548/QĐ-ĐHYD ngày 25/12/2019 của Đại học Y Dược TPHCM.
2019 - 2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 4051/QĐ-ĐHYD ngày 22/10/2020 của Đại học Y Dược TPHCM.
2020	Bằng khen của Tổng hội Y học Việt Nam “Đã tham gia tích cực trong công tác phòng chống COVID-19”	Số 252/QĐ-THYH ngày 06/07/2020 của Chủ tịch hội Y học Việt Nam
	Bằng khen Bộ Trưởng Bộ Y tế “Đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch COVID-19”	Số 3118/QĐ-BYT ngày 17/07/2020 của Bộ Y tế

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2020 - 2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 111/QĐ-ĐHYD ngày 19/01/2022 của Đại học Y Dược TPHCM.
2021	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế “Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm học 2020-2021”	Số 1584/QĐ-ĐHYD ngày 17/06/2021 của Bộ Y tế.
2021 - 2022	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 5241/QĐ-ĐHYD ngày 22/12/2022 của Đại học Y Dược TPHCM.
2022-2023	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 5050/QĐ-ĐHYD ngày 24/10/2023 của Đại học Y Dược TPHCM.
2023	Bằng khen Thủ tướng “Đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân”	Số 407/QĐ-TTg ngày 18/04/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

1.1. Tiêu chuẩn của nhà giáo

- Tôi tự đánh giá có đủ tiêu chuẩn của nhà giáo quy định tại khoản 2 điều 70 của Luật Giáo dục, cụ thể:

- + Có kiến thức chuyên môn sâu rộng về lĩnh vực mình đang giảng dạy để có thể truyền đạt và hướng dẫn sinh viên hiệu quả;
 - + Có năng lực giảng dạy tốt, biết cách truyền đạt kiến thức một cách dễ hiểu, sinh động và hấp dẫn để giúp sinh viên tạo được hứng thú và động lực học tập;
 - + Có năng lực nghiên cứu để phát triển và cập nhật kiến thức mới, đồng thời có khả năng thực hiện các dự án nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực mình đang giảng dạy;
 - + Có khả năng quản lý lớp học, đảm bảo trật tự và an toàn cho sinh viên, đồng thời có khả năng quản lý và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hội thảo, thực tập.
- Đạo đức nghề nghiệp: Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm và tôn trọng sinh viên, không có hành vi vi phạm đạo đức, luật pháp hoặc làm tổn thương đến sức khỏe và danh dự của sinh viên.

1.2. Nhiệm vụ nhà giáo

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Là một giảng viên, Phó trưởng Bộ môn Vi sinh-Ký sinh, khoa Y, ĐHYD TPHCM, tôi luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc công tác giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý, chương trình giáo dục.

- Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, tham gia các hội nghị, hội thảo.
- Gương mẫu thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ của nhà trường.
- Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng của người học.
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.
- Hoàn thành các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 24 năm 3 tháng.
- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS).

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
2	2018-2019	1		1 ThS (hướng dẫn chính)		133,1	48,8	181,9/269,5/229,5
3	2019-2020					62,8	149,1	211,9/340,8/229,5
4	2020-2021	1		1 ThS (hướng dẫn chính)		52,2	256,2	308,4/428,65/229,5
03 năm học cuối								
5	2021-2022					70,63	212	282,63/342,44/229,5
6	2022-2023	2	1	3 ThS (2 hướng dẫn chính, 1 hướng dẫn phụ)		71,3	336	407,3/650,11/233,8
7	2023-2024					72,5	340	412,5/618,8/233,8

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước
 - Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học
 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
 định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định
 mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

– Học Đại học tại Đại học Y Dược TPHCM, ngành Bác sĩ đa khoa.

– Tốt nghiệp Thạc sĩ tại Đại học Arkansas, Hoa Kỳ.

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước : Chứng nhận tiếng Anh giao tiếp.

– Trường Đại học cấp bằng: Đại học Ngoại thương liên kết Viện Ngôn ngữ Hoa Kỳ
 (American Language Institute), ngày cấp chứng nhận: 21/07/1997.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Chứng nhận tiếng Anh giao tiếp.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ..đến	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Lương Hồng Loan		HVCH	X		2017-2019	ĐHYD TPHCM	Số 000330 ngày 25/12/2019 Số vào sổ cấp văn bằng: 328/2019/ThS/ĐHYD
2	Bùi Phát Đạt		HVCH	X		2019-2021	ĐHYD TPHCM	Số 000164 ngày 26/01/2022 Số vào sổ cấp bằng: 163/2021/ThS/ĐHYD
3	Lâm Kiến Thành		HVCH	X		2021-2023	ĐHYD TPHCM	Số YDS.ThS.001253 ngày 25/12/2023 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 111/2023/ThS/ĐHYD
4	Đặng Thu Hương		HVCH	X		2021-2023	ĐHYD TPHCM	Số YDS.ThS. 001251 ngày 25/12/2023 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 109/2023/ThS/ĐHYD

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ..đến	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
5	Lê Nguyễn Quỳnh Hương		HVCH		X	2021-2023	ĐHYD TPHCM	Số YDS.ThS.001252 ngày 25/12/2023 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 110/2023/ThS/ĐHYD

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Vi sinh đại cương	GT	Nhà xuất bản Y học, 2021	6	Chủ biên: TS. BS. Huỳnh Minh Tuấn	1-30	Quyết định 1563/QĐ-BVĐHYD ngày 16/09/2021 về việc lựa chọn và sử dụng giáo trình Tài liệu học tập Vi sinh đại cương. ISBN: 978-604-66- 5172-7
2	Miễn dịch đề kháng ký chủ (Ấn bản lần 2)	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia TPHCM, 2022	15	Chủ biên: PGS.TS. BS. Cao Minh Nga; TS. BS. Trần Thị Huệ Vân	34 - 41; 193 - 200	Quyết định 2759/QĐ-ĐHYD ngày 11/09/2020 về việc lựa chọn và sử dụng sách Miễn dịch – Đề kháng – Ký chủ ISBN: 978-604-73- 9070-0
3.1	Sổ tay hướng dẫn can thiệp chăm sóc Điều dưỡng - Tập 1	HD	Nhà xuất bản Thanh niên, 2023	67	Chủ biên: PGS. TS. BS. Nguyễn Hoàng Bắc;	272 - 273	Quyết định 1342/QĐ-ĐHYD ngày 19/05/2023 về việc lựa chọn và sử dụng sách hướng dẫn. ISBN: 978-604-978- 740-9

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
3.2	Sổ tay hướng dẫn can thiệp chăm sóc Điều dưỡng - Tập 2	HD	Nhà xuất bản Thanh niên, 2023	67	TS ĐD. Trần Thụy Khánh Linh; ThS ĐD. Nguyễn Thị Hồng Minh	235 – 238; 425	Quyết định 1342/QĐ-ĐHYD ngày 19/05/2023 về việc lựa chọn và sử dụng sách hướng dẫn. ISBN: 978-604-978-741-6

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 01 (STT [01]).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Hiệu quả chương trình tập huấn vệ sinh tay cho nhân viên y tế trên nhiễm khuẩn bệnh viện tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	CN	Số 279/2010/HĐ-SKHCN, Sở Khoa học và Công nghệ	2011-2012	Quyết định số 091/QĐ-SKHCN, ngày 26/02/2013. Kết quả xếp hạng: Khá
2	Xây dựng quy trình Taq-Man real-time PCR phát hiện một số nhóm gene blaOXA ở <i>Acinetobacter baumannii</i>	Đồng CN	Số 218/2014/HĐ-SKHCN, Sở Khoa học và Công nghệ	11/2014 - 05/2016	Quyết định số 437/QĐ-SKHCN, ngày 07/07/2016. Kết quả xếp hạng: Khá
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Khảo sát sự xuất hiện của <i>Acinetobacter</i> có gene OXA kháng Carbapenem tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	Đồng CN	Số 175/HĐ-NCKH ngày 29/08/2014, cấp ĐHYD TPHCM	8/2014-10/2015	- Quyết định số 3905/QĐ-ĐHYD, ngày 20/09/2017. Xếp loại: Khá. - Giấy chứng nhận số 2014 3 8 175/GCN-NCKH, ngày 26/12/2017.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
2	Hiệu quả của quy trình chuẩn tẩm bệnh nhân trước phẫu thuật trong phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ	Đông CN	Số 280/2017/HĐ-NCKH ngày 16/10/2017, cấp ĐHYD TPHCM	12/2018-12/2020	- Quyết định số 379/QĐ-ĐHYD, ngày 26/02/2021. Xếp loại: Khá (Theo Biên bản họp hội đồng đánh giá ngày 27/03/2021). - Giấy chứng nhận số 2017 3 1 280/GCN-NCKH, ngày 16/04/2021.
3	Khảo sát tỉ lệ nhiễm khuẩn vết mổ sau phẫu thuật gan mật tụy và các yếu tố liên quan Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	CN	Số 2802021/HĐ-ĐHYD ngày 25/10/2021, cấp ĐHYD TPHCM	10/2021-10/2023	- Quyết định số 5172/QĐ-ĐHYD, ngày 27/10/2023. Xếp loại: Khá. - Giấy chứng nhận số 2021 3 8 282/GCN-NCKH, ngày 25/12/2023.
4	Đánh giá kiến thức, thực hành quy trình vệ sinh tay ngoại khoa tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	Thành viên nghiên cứu chính	Số 83/2022/HĐ-ĐHYD, ngày 20/04/2022, cấp ĐHYD TPHCM	2022-2024	- Quyết định số 6060/QĐ-ĐHYD, ngày 25/12/2023. Xếp loại: Khá - Giấy chứng nhận 2022 3 8 83/GCN-KHCN, ngày 01/03/2024.

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							

1	Khảo sát mức độ ô nhiễm vi sinh và đánh giá hiệu quả của các quy trình giặt đồ vải tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	11	X (tác giả chính)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779		Chuyên đề Ngoại khoa, tập 13, số 01, trang 328-334	2009
2	Chọn lựa kháng sinh ban đầu trong điều trị nhiễm khuẩn bệnh viện tại một số bệnh viện TPHCM	7		Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779		Chuyên đề Nội khoa II, tập 16, số 01, trang 206-214	2012
3	Phổ vi sinh vật trên bàn tay nhân viên y tế tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	8	X (tác giả chính và tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779		Chuyên đề Ngoại khoa, tập 16, số 01, trang 132-138	2012
4	Khảo sát tính hiệu quả của sát khuẩn tay nhanh theo mức độ che phủ của hóa chất sát khuẩn trên bề mặt da bàn tay	8	X (tác giả chính và tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779		Chuyên đề Nội khoa, phụ bản tập 18, số 01, trang 412-417	2014
5	Khảo sát các thứ - týp (suptype) trên bệnh nhân nhiễm HIV tại TPHCM	4	X (tác giả chính và tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779		Chuyên đề Nội khoa, tập 18, số 01, trang 378-384	2014
6	Tìm hiểu tính kháng thuốc kiểu gen của HIV – 1 trên bệnh nhân chưa điều trị ARV tại TPHCM	4	X (tác giả chính và tác giả)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779		Chuyên đề Nội khoa, tập 18, số 01, trang 384-391	2014

			liên lạc)					
7	Xây dựng quy trình EvaGreen real-time PCR phát hiện một số nhóm gene <i>bla</i> OXA ở <i>Acinetobacter baumannii</i>	4		Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779			Chuyên đề Điều dưỡng kỹ thuật y học, tập 18, số 05, trang 197-201	2014
8	Khảo sát tỷ lệ mắc và tính đề kháng kháng sinh của vi khuẩn đường ruột trong viêm phổi bệnh viện tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	7	X (tác giả chính và tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779			Chuyên đề Nội khoa, tập 19, số 01, trang 445-451	2015
9	Khảo sát phổ vi khuẩn gây nhiễm trùng tiêu và phổ đề kháng kháng sinh của chúng trên bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	7	X (tác giả chính và tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779			Chuyên đề Nội khoa, tập 19, số 01, trang 480-485	2015
10	Xây dựng quy trình Taq-Man real-time PCR phát hiện một số nhóm gene <i>bla</i> OXA ở <i>Acinetobacter baumannii</i>	9		Bản tin Khoa học trẻ/ ISSN: 2354-1105			Tập 02, số 01, trang 52-58	2016
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
	Các bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước có phản biện							
11	Khảo sát sự có mặt của <i>Pseudomonas aeruginosa</i> trong các mẫu bệnh phẩm máu, đờm, mù, nước tiểu phân lập tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM năm 2016 và tính đề kháng kháng sinh của chúng.	4		Y học Lâm sàng/ ISSN: 1859-3895			Tập 43, 2017, trang 19-24	2017

12	Khảo sát vi khuẩn đường ruột phân lập tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM năm 2016	5	X (tác giả phản hồi)	Y Dược lâm sàng 108/ ISSN: 1859-2872			Tập 12, HNKH KSNK BV, trang 49-54	2017
13	Đặc điểm các trường hợp nhiễm khuẩn niệu liên quan đến ống thông tiểu tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM 2017	9	X (tác giả liên lạc)	Thời sự Y học- 12/2017/ ISSN 1859-1787			Số 12/217, năm 2017, trang 26-30	2017
14	Đặc điểm vi sinh các mẫu cấy đầu catheter tĩnh mạch trung tâm tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM từ 2015 – 2017	9	X (tác giả liên lạc)	Thời sự Y học- 12/2017/ ISSN 1859-1787			Số 12/217, năm 2017, trang 31-34	2017
15	Đặc điểm các trường hợp nhiễm khuẩn huyết liên quan đường truyền tĩnh mạch trung tâm tại Bệnh viện Đại học TPHCM 2017	9	X (tác giả liên lạc)	Thời sự Y học- 12/2017/ ISSN 1859-1787			Số 12/217, năm 2017, trang 35-39	2017
16	Trực khuẩn Gram âm tiết ESBL, AmpC, Carbapenemase và phổ đề kháng kháng sinh tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM 2019	2	X (tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779			tập 24, số 02, trang 223-224	2020
17	Khảo sát tỷ lệ <i>Staphylococcus Aureus</i> đề kháng Methicillin (MRSA) và hiệu quả phối hợp kháng sinh Vancomycin với Cefepime/ Gentamicin trên các chủng MRSA phân lập tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	5	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 508, số 2, trang 305-308	2021
18	Khảo sát tỷ lệ và sự đề kháng kháng sinh của <i>Staphylococcus Epidermidis</i> phân lập trên vùng da rốn và bẹn	4	X (tác giả chịu	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 508, số 2, trang 334-337	2021

	ở bệnh nhân trước phẫu thuật tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM		trách nhiệm chính)					
19	Hiệu quả Invitro phối hợp Colistin với Minocycline và Colistin với Doxycycline trên vi khuẩn <i>Acinetobacter Baumannii</i> đa kháng	5	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 508, số 2, trang 343-346	2021
20	Kiến thức và thái độ của điều dưỡng về chăm sóc ống thông tiêu tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	2	X (tác giả liên lạc)	Y học Thành phố Hồ Chí Minh/ ISSN 1859-1779			Tập 25, số 05, trang 117-126	2021
21	Tác động giảm tải lượng vi khuẩn trên da của Chlorhexidine 4% trong tắm trước phẫu thuật tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	15	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 525, số 1A, trang 103-108	2023
22	Đánh giá yếu tố tác động tới lỗi sai sót trong kiểm tra đóng gói dụng cụ y tế tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM từ tháng 10/2021 đến tháng 04/2022	10	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 525, số 1A, trang 263-267	2023
23	Nhiễm khuẩn vết mổ và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	21	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 524, số 2, trang 349-354	2023
24	Đánh giá kiến thức, thực hành vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đại học Y	9	X (tác giả chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 526, Số chuyên đề, trang 35 – 41.	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Dược TPHCM năm 2022							
25	Hiệu quả của chương trình can thiệp tăng cường tuân thủ quy trình vệ sinh tay ngoại khoa của Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	12	X (tác giả chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 526, Số chuyên đề, trang 42 – 47.	2023
26	Đánh giá hiệu quả làm sạch trên bề mặt dụng cụ và môi trường bằng phương pháp định lượng A3	8	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 526, Số chuyên đề, trang 84 – 90	2023
27	Xác định tỷ lệ sai sót trong quá trình đóng gói giữa các nhóm dụng cụ y tế tái sử dụng tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	6	X (tác giả chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 526, Số chuyên đề, trang 100 – 104.	2023
28	Nhiễm khuẩn vết mổ sau phẫu thuật gan mật tụy và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	12	X (tác giả chịu trách nhiệm chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 526, Số chuyên đề, trang 183 – 191	2023
29	Gánh nặng nhiễm khuẩn vết mổ và các yếu tố liên quan sau phẫu thuật gan-mật-tụy tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM năm 2022	12	X (tác giả chính)	Y học Việt Nam/ ISSN 1859-1868			Tập 526, Số chuyên đề, trang 192 – 200.	2023
30	Carbapenem resistant Enterbacteriaceae infection and associated factors in Intensive Care unit: A cross study	8	X (tác giả liên lạc)	MedpharmRes/ ISSN 2615-9139			Vol.8, No.3	2024

31	Prevalence of overexpressed RND efflux pumps of <i>P. aeruginosa</i> causing nosocomial infections in several hospitals in Ho Chi Minh City	3		MedpharmRes/ ISSN 2615-9139				2024
Các bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế có phản biện								
32	Molecular epidemiology and antimicrobial resistance phenotypes of <i>Acinetobacter baumannii</i> isolated from patients in three hospitals in southern Viet Nam.	8		Journal of Medical Microbiology/ ISSN 0022-2615	Scopus, IF 2.43, Q2	10	66(1): 46-53.	2017
33	High prevalence of colonisation with carbapenem-resistant Enterobacteriaceae among patients admitted to Vietnamese hospitals: Risk factors and burden of disease	25		Journal of Infection/ ISSN 0163-4453, 1532-2742	Scopus, IF 18.087, Q1	57	79(2): 115-122.	2019
34	Factors associated with improved knowledge of COVID-19 prevention and control following a training of healthcare workers in Viet Nam	16		Antimicrobial Stewardship & Healthcare Epidemiology/ ISSN 2732-494X	Scopus, Q3		3 (Suppl. S1): 10-11	2023
35	Surveillance and control efforts for carbapenemase-producing Gram negative bacteria at a high-burden tertiary-care healthcare facility in Ho Chi Minh City, Viet Nam	14	X (tác giả chính)	Antimicrobial Stewardship & Healthcare Epidemiology/ ISSN 2732-494X	Scopus, Q3		Volume 3, Suppl. S1: 22-23	2023
36	The clinical features and genomic epidemiology of carbapenem-resistant	16	X	Journal of Global Antimicrobial Resistance/ ISSN 2211-3354	Scopus, IF 4.6, Q2	2	Volume 33, June 2023, 267-275	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

	<i>Acinetobacter baumannii</i> infections at a tertiary hospital in Viet Nam		(tác giả chính)	ISSN: 2213-7173, 2213-7165				
37	Prevalence and classification of carbapenemase-producing Gram-negative bacilli at a medical center in Ho Chi Minh City, Viet Nam	2	X (tác giả chính)	Antimicrobial Stewardship & Healthcare Epidemiology/ ISSN 2732-494X	Scopus, Q3		3 (Suppl. S1): 27	2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 03 (STT: [35], [36], [37])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: Sách Vi sinh đại cương- vai trò: Chủ biên.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:


C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Minh Tân